

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

HSX:

Nhận định thị trường:

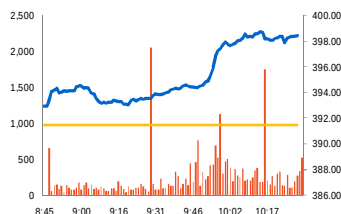
Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	396.05 ↑	4.58	1.17%
KLGD (triệu ck)	102.98 ↑	76.14	283.69%
GTGD (tỷ đồng)	1,823.23 ↑	1,374.68	306.47%
Tổng cung (triệu ck)	38.03 ↓	-0.71	-1.82%
Tổng cầu (triệu ck)	45.91 ↑	10.21	28.60%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	76.52 ↑	74.28	3307.08%
KL bán (triệu ck)	79.09 ↑	76.82	3391.45%
Giá trị mua (tỷ đồng)	1,253.55 ↑	1,199.66	2226.02%
Giá trị bán (tỷ đồng)	1,419.83 ↑	1,358.38	2210.34%



Đồ thị VN-Index.

Biến động trong ngày



Lực mua bắt đầu xuất hiện tại vùng hỗ trợ giúp thị trường phục hồi. STB giao dịch thỏa thuận 74 triệu đơn vị cổ phiếu. Thông tin cho rằng giao dịch này do Dragon Capital bán cổ phiếu STB cho chính Sacombank với mức giá 20 (giao dịch trên sàn là 16, còn lại là trao tiền ngoài sàn). Tuy vậy lực mua chưa đủ mạnh, thanh khoản khớp lệnh toàn thị trường chỉ tăng nhẹ.

Thanh khoản khớp lệnh của thị trường chỉ tăng nhẹ so với phiên trước đó và chưa đủ mạnh để có thể có sóng tăng bền vững. Thị trường vẫn chưa thoát hẳn khỏi hẫng xu thế giảm. Với thanh khoản thấp như hiện tại, áp lực bán có thể sớm gia tăng vào các phiên tiếp theo. VN-Index gặp kháng cự mạnh tại 405 điểm.

Binh Pham

Director of Research

Duong Dao, Analyst

Thị trường tăng mạnh từ sau 10h, sau khi có thông tin Thống đốc NHNN đang chuẩn bị giảm lãi suất về 17-19%. Việc giảm lãi suất là điều kiện rất quan trọng để thị trường hồi phục. Tuy nhiên, trong bối cảnh hiện nay thì thị trường khó có thể có sự phục hồi mạnh khi: (i) Quý IV vẫn thường là quý lạm phát tăng cao và áp lực lạm phát còn rất lớn; (ii) khối ngoại rất mạnh tay bán ròng hôm nay khi thị trường tăng điểm.

Dòng tiền bắt đầu đã xuất hiện khi thị trường về đáy cũ (66 điểm – HNX-Index). Tuy nhiên thanh khoản hôm nay khá yếu. Trong phiên ngày mai, nếu thị trường chỉ tăng điểm nhẹ với khối lượng giao dịch thấp thì đợt phục hồi mang tính chất một bulltrap. Ngược lại, nếu thị trường tăng điểm khá với khối lượng khớp lệnh > 25 triệu cổ phiếu thì thị trường sẽ có một con sóng tăng điểm tích cực, mặc dù những dấu hiệu cuối hiên hôm nay cho thấy xác suất khả năng này chưa cao.

18 Lý Thường Kiệt, Hà Nội

ĐT: (84-4) 39343888 Fax:

393439999

HNX:

Nhận định thị trường:

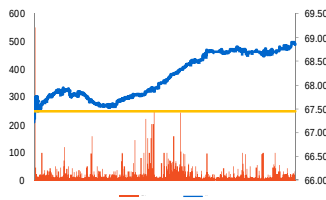
Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	68.83 ↑	1.38	2.05%
KLGD (triệu ck)	29.71 ↑	8.82	42.22%
GTGD (tỷ đồng)	280.24 ↑	84.21	42.96%
Tổng cung (triệu ck)	29.68 ↑	1.55	5.53%
Tổng cầu (triệu ck)	44.89 ↑	9.27	26.01%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.42 ↑	0.29	224.01%
KL bán (triệu ck)	0.28 ↑	0.27	3039.77%
Giá trị mua (tỷ đồng)	5.15 ↑	3.91	316.70%
Giá trị bán (tỷ đồng)	3.07 ↑	2.99	4079.26%



Đồ thị HNX-Index.

Biến động trong ngày



HNX: cần thêm 1 -2 phiên để kiểm chứng (test) các ngưỡng kháng cự gần.

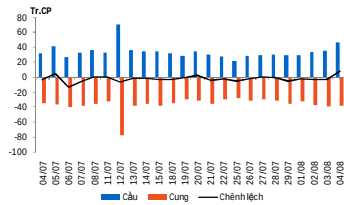
Dòng tiền bắt đáy xuất hiện tại ngưỡng hỗ trợ mạnh khi thị trường giảm về gần vùng đáy cũ (66 điểm). Tuy nhiên dòng tiền bắt đáy chưa đủ mạnh, thanh khoản thị trường có cải thiện nhưng chưa đủ nhiều để cho thấy khả năng bứt phá của thị trường. Như chúng tôi đã phân tích ở các bản tin trước, dòng tiền bắt đáy có thể tạo lên một đợt phục hồi kéo dài 1,2 phiên giao dịch. Nếu thanh khoản thị trường phiên sắp tới tiếp tục duy trì mức thấp như hiện tại thì áp lực bán sẽ tăng mạnh. HNX-Index sẽ kiểm chứng lại kháng cự xu thế giảm hiện ở mức 71 điểm. Đợt phục hồi với thanh khoản yếu có thể sẽ ngăn ngòi và mang lại rủi ro T+4 cho NĐT tham gia mua vào. NĐT nên thận trọng chờ đợi tín hiệu tích cực hơn từ thị trường. Trong trường hợp áp lực bán tăng mạnh, lực mua giảm và HNX có dấu hiệu đảo chiều tại vùng 71 – 72 điểm, NĐT nên nhanh chóng giảm tỷ lệ cổ phiếu trong danh mục.

Dòng tiền chủ yếu tập trung trên một số ít các mã cổ phiếu lớn. Phân tích trên nhóm này có dấu hiệu của dòng tiền đầu cơ ngắn hạn, đồng thời áp lực bán sẽ cao hơn vào những phiên sắp tới do chạm các kháng cự quan trọng. Nếu dòng tiền không đủ mạnh, thị trường thậm chí có thể điều chỉnh ngay trong phiên cuối tuần.

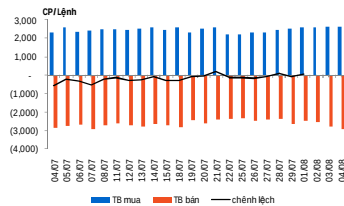
HSX

Diễn biến thị trường sàn Hồ Chí Minh

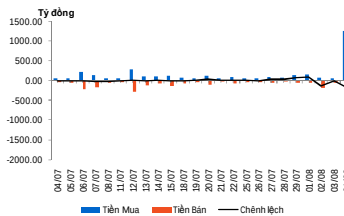
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



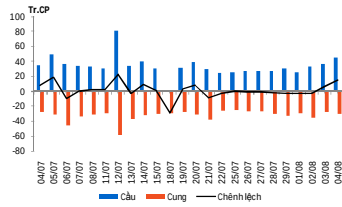
Kết thúc đợt khớp lệnh thứ nhất, nhiều cổ phiếu vốn hóa lớn vẫn trong tình trạng đi ngang và một số còn lại có tính hiệu tích cực hơn, VN-Index tăng 1.45 điểm, tức khoảng 0.37% lên 392.92 điểm. Sang phiên khớp lệnh liên tục, đà tăng của PVN-Index tiếp tục được củng cố nhờ mức tăng giá đáng kể của các cổ phiếu blue-chips, trong đó BVH, SSI, KBC, PVF đều tăng trần. VN-Index khép lại đợt khớp lệnh liên tục với mức tăng 6.9 điểm, tức khoảng 1.76%, chốt tại 398.37 điểm. Đến cuối phiên, sự hưng phấn hạ dần trước áp lực bán gia tăng, đóng của phiên hôm nay VN-Index chỉ còn ghi nhận mức tăng 4.58 điểm, tức khoảng 1.17%, chốt tại 396.05 điểm.

Lượng giao dịch đạt đến 102.65 triệu đơn vị, trị giá gần 1,818 tỷ đồng. Trong đó, giao dịch thỏa thuận chiếm xấp xỉ 80 triệu cổ phiếu, tương đương 1,456 tỷ đồng. Trong đó giao dịch nhiều nhất là STB với 75 triệu cổ phiếu với mức giá trần

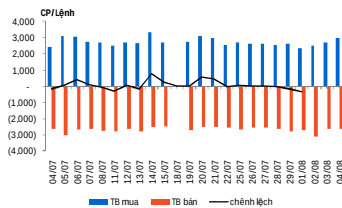
Nhà đầu tư nước ngoài mua vào tổng cộng 1.75 triệu đơn vị, tập trung vào các mã FPT, VSH, SBT...khối ngoại nâng sở hữu tại FPT bằng việc mua ròng 601 nghìn đơn vị. Giá trị mua ròng trong phiên đạt gần 34 tỷ đồng.

HNX:

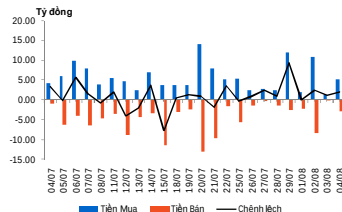
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Diễn biến thị trường Hà Nội:

Tiếp nối đà tăng trong phiên trước, HNX-Index tăng nhẹ ngay từ đầu phiên hôm nay và khối lượng giao dịch cũng được nâng lên đáng kể. Kết thúc đợt khớp lệnh đầu tiên, HNX-index tăng 0.44 điểm, tức 0.65% lên 67.89 điểm. Đà tăng được tiếp tục duy trì trong đợt khớp lệnh liên tục, các mã cổ phiếu blue-chips như KLS, PVX, VND, THV... sau thời gian chỉ tăng nhẹ bật tăng trần từ sau 10h00. HNX-Index chốt đợt khớp lệnh liên tục với mức tăng 1.24 điểm, khoảng 1.84% tạm thời ở mức 68.69 điểm, nhờ vào đà đi lên của 200 mã cổ phiếu. Chỉ số này mới nới rộng đà tăng trong những phút cuối và chốt phiên ở 68.83 điểm, tức tăng 1.38 điểm, tương đương 2.05%

Thanh khoản cũng tăng trưởng mạnh so với các phiên trước khi đạt 29.65 triệu cổ phiếu và 279.44 tỷ đồng. Trong đó, 5 mã gồm KLS, VND, PVX, SHB, VCG, THV chiếm 12.42 triệu cổ phiếu.

Khối ngoại có phiên bán ròng khi mua vào 487 nghìn đơn vị trong khi bán ra 726 nghìn đơn vị. Chênh lệch giá trị bán ròng trong phiên đạt 2,2 tỷ đồng. PVG được mua ròng nhiều nhất 300 nghìn đơn vị, tương đương 3,7 tỷ đồng giá trị mua ròng

TIN CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN PVN

PVS- Tổng CTCP Dịch vụ Dầu khí Việt Nam thoái toàn bộ 60.4% vốn tại PDC.

PVS đăng ký bán hết 9,059,356 cổ phiếu tương đương 60.4% vốn điều lệ. Mục nhằm thực hiện phương án tái cấu trúc tổng thể Tổng Công ty. Thời gian dự kiến thực hiện giao dịch từ ngày 05/08 đến ngày 21/09.

Theo Nghị quyết HĐQT PVS, bên nhận chuyển nhượng gồm Ngân hàng TMCP Đại Dương (OJB) với số lượng 1,630,600 cổ phần và CTCP Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương (OCH) số lượng 7,428,756 cổ phần.

Giá chuyển nhượng được xác định theo giá bình quân 3 phiên giao dịch gần nhất trước ngày giao dịch chuyển nhượng +7% giá bình quân nhưng không thấp hơn giá trần của ngày giao dịch và nằm trong biên độ ngày giao dịch theo quy định của Sở GDCK Hà Nội

PVG- CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Bắc: công bố lợi nhuận ròng 6 tháng hợp nhất

Doanh thu thuần 6 tháng đạt 1,898 tỷ đồng, tăng 60% so với 6 tháng 2010. Lợi nhuận gộp cũng tăng 48% và đạt 102.82 tỷ đồng.

Doanh thu hoạt động tài chính trong nửa đầu năm của PVG ghi nhận 194 tỷ đồng, gấp 10.7 lần so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, quý 2 là 18.5 tỷ đồng và quý 1 là 175.45 tỷ đồng từ doanh thu hoạt động tài chính khác.

Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 25 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 21 cổ phiếu tăng giá, 4 cổ phiếu đứng giá. Cổ phiếu tăng giá nhiều nhất là PVG (tăng 6,98%), PVX (tăng 6,93%), PVT (tăng 4,76%), và PVF (tăng 4,72%).

Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này tăng 3,80% và tổng khối lượng giao dịch đạt hơn 7,09 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 4/8:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	4,100	1,600	→ 0.00	0.36	12.06	HNX
2	PDC	CTCP Du lịch Dầu khí Phương Đông	4,100	125,600	↑ 2.50	0.52	31.54	HNX
3	PFL	CTCP Bất động sản Tài chính Dầu khí VN	6,700	60,100	↑ 6.35	0.58	4.14	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	17,800	595,300	↑ 5.95	1.04	1.74	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	8,800	28,300	↑ 6.02	0.72	18.71	HNX
6	PSG	CTCP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	8,900	164,700	→ 0.00	0.83	38.70	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	6,700	198,900	↑ 6.35	0.67	5.04	HNX
8	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	16,700	709,700	↑ 6.37	1.00	2.50	HNX
9	PVE	Tổng công ty Tư vấn và Thiết kế Dầu khí	10,000	103,800	↑ 6.38	1.75	4.57	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	12,300	676,700	↑ 6.96	0.79	8.85	HNX
11	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	15,800	49,500	↑ 3.27	0.68	7.98	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	8,500	17,600	→ 0.00	0.82	10.90	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	16,600	136,400	↑ 1.22	1.40	4.44	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	10,800	2,209,800	↑ 6.93	0.48	4.06	HNX
15	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	31,400	610,300	↑ 1.29	1.88	5.07	HSX
16	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	12,300	156,700	↑ 4.24	1.10	6.72	HSX
17	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	35,000	31,830	→ 0.00	2.36	10.52	HSX
18	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	8,200	65,620	↑ 3.80	0.73	5.66	HSX
19	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	40,300	85,440	↑ 0.75	3.11	15.45	HSX
20	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	13,300	317,970	↑ 4.72	1.18	15.90	HSX
21	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	4,400	474,520	↑ 4.76	0.57	34.72	HSX
22	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	7,500	86,990	↑ 4.17	0.64	1.71	HSX
23	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	6,300	96,050	↑ 5.00	0.57	7.14	HSX
24	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	10,000	49,830	↑ 4.17	0.91	N/A	HSX
25	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	5,600	45,710	↑ 3.70	0.56	N/A	HSX
26	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	5,400	12,000	↓ -6.90	N/A	N/A	UPCOM
27	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	3,300	58,500	↑ 10.00	0.31	N/A	UPCOM
28	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	4,600	700	↑ 9.52	N/A	N/A	UPCOM
29	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	4,200	1,000	↓ -4.55	0.37	N/A	UPCOM
30	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đồng Dương	2,600	-	→ 0.00	0.26	N/A	UPCOM

LỊCH SỰ KIẾN TRONG TUẦN

Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá
Ngân hàng Phát triển nhà đồng bằng Sông Cửu Long	4.515	64.597.740	11.000	20/07/2011
Tổng Công Ty Xăng Dầu Việt Nam	10.700	27.425.933	15.000	28/07/2011
Công ty Du lịch Hòa Bình	150	5.280.600	10.050	29/07/2011
Công ty CP Thức ăn chăn nuôi Bạc Liêu	17	1.539.717	10.000	03/08/2011

Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
CTCP Khoáng sản Á Châu	HNX	28,5	23/06/2011
CTCP Việt Sáng Tạo	HNX	22.53	27/06/2011
CTCP Khai thác và Chế biến Khoáng sản Lào Cai	HOSE	85	28/06/2011
CTCP Vận tải biển và Hợp tác lao động quốc tế	HOSE	88	29/06/2011
CTCP Cavico Xây dựng Thủy điện	HNX	64.5	01/07/2011
CTCP Thành phố xanh	HOSE	60	04/07/2011

Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
CTCP Bảo Vệ Thực Vật An Giang	HSX	621	14/06/2011
CTCP Cảng Đồng Nao	HSX	82	14/06/2011
CTCP Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy	HSX	100	16/06/2011
CTCP Đầu tư và Xây dựng HUD1	HSX	100	28/06/2011

Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Ngày giao dịch
CTCP Khai khoáng và Cơ khí Hữu nghị Việt Sinh	MAX	HNX	72.00	22/06/2011
Công ty cổ phần bê tông Becamex	ACC	HOSE	100	17/06/2011
CTCP Khai thác và chế biến Khoáng sản Bắc Giang	BGM	HOSE	168	06/06/2011
CTCP Thiết bị Y tế Việt Nhật	JVC	HOSE	242	01/06/2011

Nguồn: HSX, HSX

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
STB	15,300	15,200	-0.65	1,274,103
VIC	105,000	100,000	-4.76	162,618
KTB	22,800	23,700	3.95	51,938
FPT	54,500	55,500	1.83	42,262
SSI	16,600	17,400	4.82	21,231

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
KLS	9,700	10,300	6.19	34,910
VND	8,900	9,500	6.74	24,631
PVX	10,100	10,800	6.93	23,417
SHB	7,100	7,200	1.41	18,267
VCG	11,400	12,100	6.14	16,457

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
VKP	1,800	1,900	100	5.56
DDM	4,000	4,200	200	5.00
PXL	4,000	4,200	200	5.00
BTP	4,000	4,200	200	5.00
BMI	10,000	10,500	500	5.00

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
SD9	8,600	9,200	600	6.98
PVA	15,800	16,900	1,100	6.96
NBC	11,500	12,300	800	6.96
PVG	11,500	12,300	800	6.96
SCJ	10,100	10,800	700	6.93

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
FPC	1,800	1,700	-100	-5.56
KSB	36,000	34,200	-1,800	-5.00
NHW	12,000	11,400	-600	-5.00
BSI	8,200	7,800	-400	-4.88
THG	16,400	15,600	-800	-4.88

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
MIM	10,100	9,400	-700	-6.93
DZM	37,900	35,300	-2,600	-6.86
TSB	16,100	15,000	-1,100	-6.83
CVN	37,000	34,500	-2,500	-6.76
HPS	6,000	5,600	-400	-6.67

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
STB	1,196,388	STB	1,196,516
FPT	35,604	VIC	161,267
PVD	2,414	DPM	14,938
VCB	2,202	BVH	6,373
SBT	1,861	CII	5,609

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
PVG	3,690	ICG	696
PVS	750	VND	558
VNF	259	SDT	452
PDC	89	PVC	334
BVS	73	PGS	219

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1, 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4)39343888; Fax: (84-4)39343999

Chi nhánh Nam Định

Tầng 1, lô 13+21 Đường Đông A, Khu đô thị mới Hoà Vượng, Nam Định – ĐT: (84-350) 3677989; Fax: (84-350) 3677979

Chi nhánh Thanh Hoá

Tầng 1, số 38A đại lộ Lê Lợi, Thanh Hoá

Chi nhánh Nghệ An

Số 19, Quang Trung, Tp. Vinh, Nghệ An

Chi nhánh Hải Phòng

Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339